TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2019/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh Hoá, ngày 26 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 142/2019/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1989

2.Anh Lê Minh T1 – Sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Phòng 502, tầng5, nhà CC 06, khu thu nhập thấp, MBQH 122, phường Đ, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Minh T1 đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh T1 không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của chị T và anh T1.

[2] Về con chung: Chị Tvà anh T1 có 01 con chung là cháu Lê M - sinh ngày 29/3/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T1 cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị T mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2019 cho đến khi cháu M thành niên. Xét thấy việc thỏa thuận của chị T và anh T1 về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị T và anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về Lệ phí: Chị T, anh T thỏa thuận chị T chịu Lệ phí ly hôn sơ thẩm, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên chấp nhận.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Minh T1 .

- Về con chung: Chị T và anh T1 có một con chung là cháu Lê M - sinh ngày 29/3/2014, giao cháu M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị T mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2019 cho đến khi cháu M thành niên.

Anh T1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0006965 ngày 03/4/2019, chị Tới đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND xã Vạn Hòa, H. Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
đã ký

Trần Thị Thu Phương